

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 41/2018/HNGĐ-ST

Ngày 12 - 3 - 2018

“Về việc tranh chấp ly hôn”.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Kim Cương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Dân

Ông Huỳnh Minh Bền

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Xuân Thùy Dương - là thư ký Tòa án

Ngày 12 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 67/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2018, về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Cao Thị K, sinh năm 1983. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 1, xã V, thành phố M, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh Phan Chí Tâm E, sinh năm 1978. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 1, xã V, thành phố M, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17/01/2018 và lời trình bày của nguyên đơn là chị Cao Thị K trong quá trình giải quyết vụ án, được bổ sung tại phiên tòa thể hiện:

Về hôn nhân, chị và anh Phan Chí Tâm E chung sống với nhau vào năm 2004 nhưng đến năm 2005 anh chị mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh Tâm E có người phụ nữ khác, tình cảm vợ chồng lạnh nhạt nên cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Nhận thấy không thể tiếp tục cuộc sống chung nên nay chị yêu cầu ly hôn với anh E.

Về con chung, vợ chồng có 02 con chung tên là Phan Kiều D, sinh ngày 17/9/2005 và Phan Kiều Diễm M, sinh ngày 09/01/2016, hiện nay các con đang sống chung với anh, chị tại ấp 1, xã V, thành phố M. Khi ly hôn chị yêu cầu nuôi cả hai con chung và yêu cầu anh Phan Chí Tâm E cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 1.300.000 đồng cho đến khi các con tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung, chị xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung, chị khai không nợ ai và không ai nợ lại anh chị.

Tại biên bản ghi ý kiến của bị đơn là anh Phan Chí Tâm E trong quá trình giải quyết vụ án thể hiện:

Anh và chị Cao Thị K kết hôn với nhau vào năm 2005, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, hôn nhân tự nguyện. Quá trình chung sống anh cho rằng vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, cuộc sống chung giữa vợ chồng không hạnh phúc. Nên nay chị K xin ly hôn anh đồng ý.

Về con chung, vợ chồng có 02 con chung tên là Phan Kiều D, sinh ngày 17/9/2005 và Phan Kiều Diễm M, sinh ngày 09/01/2016, hiện nay các con đang sống chung với anh chị tại ấp 1, xã V, thành phố M. Khi ly hôn anh đồng ý giao cả hai con chung cho chị K tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Anh cấp dưỡng nuôi hai con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung, anh khai không có nợ ai và không ai nợ lại anh chị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nội dung tranh chấp giữa chị Cao Thị K và anh Phan Chí Tâm E được xác định là tranh chấp về ly hôn nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn là anh Phan Chí Tâm E có yêu cầu vắng mặt trong tất cả các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và phiên tòa xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Tâm E theo quy định tại các Điều 207, 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân, chị Cao Thị K và anh Phan Chí Tâm E xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2004, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện H, tỉnh Bạc Liêu vào năm 2005 theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh chị được công nhận là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Hiện chị K xin ly hôn, anh Tâm E đồng ý ly hôn. Xét thấy, giữa chị K và anh Tâm E thực tế đã có mâu thuẫn với nhau, việc chị K với anh Tâm E thuận tình ly hôn trên tinh thần tự nguyện và phù hợp quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung, chị K và anh Tâm E có 02 con chung tên Phan Kiều D, sinh ngày 17/9/2005 và Phan Kiều Diễm M, sinh ngày 09/01/2016, hiện nay các con đang sống chung với anh chị tại ấp 1, xã V, thành phố M. Khi ly hôn anh chị đều thống nhất giao 02 con chung cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng. Đồng thời, anh chị cũng thống nhất thỏa thuận về mức cấp dưỡng nuôi hai con: mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định bằng 50% mức lương cơ bản tương ứng với số tiền hàng tháng anh Tâm E phải cấp dưỡng nuôi mỗi người con là 650.000đ, hai người con là 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng).

Xét thấy, việc thỏa thuận người trực tiếp nuôi con và trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con giữa chị K và anh Tâm E là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật và nguyện vọng của cháu D nên chấp nhận. Riêng về thời gian cấp dưỡng, tuy anh Tâm E vắng mặt tại phiên tòa nhưng Hội đồng xét xử thấy rằng việc cấp dưỡng nuôi con nhằm đảm bảo đáp

ứng các nhu cầu thiết yếu của con chưa thành niên nên việc chị K yêu cầu thời gian cấp dưỡng tính từ ngày xét xử sơ thẩm (ngày 12/3/2018) là có căn cứ. Anh Tâm E vẫn có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, chị K và anh Tâm E xác định tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập xem xét giải quyết.

Về nợ chung: anh chị khai không có nợ ai và không ai nợ lại.

[5] Chị K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình, anh Tâm E phải chịu án phí về cấp dưỡng nuôi con, theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ các Điều 28, 35, 147, 207, 227, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Cao Thị K và anh Phan Chí Tâm E thuận tình ly hôn với nhau.

2. Về con chung: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Phan Chí Tâm E là giao 02 cháu Phan Kiều D, sinh ngày 17/9/2005 và Phan Kiều Diễm M, sinh ngày 09/01/2016 cho chị Cao Thị K trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Phan Chí Tâm E có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi hai người con mỗi tháng 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng) cho đến khi các con đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 12/3/2018.

Anh Tâm E có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị K có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Tâm E không thi hành xong thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền chậm cấp dưỡng theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

3. Về tài sản chung: Tòa án không đề cập xem xét giải quyết.

Về nợ chung: anh, chị khai không có.

4. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000đ, chị Cao Thị K phải chịu. Chị K đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ theo biên lai số 0000262 vào ngày 19/01/2018, được đối trừ, chị Kiều đã nộp đủ.

Anh Phan Chí Tâm E phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con là 300.000đ (chưa nộp).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Cao Thị K, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
Anh Phan Chí Tâm E có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND Tp Cà Mau;
- UBND xã An Phúc, huyện Đông Hải;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
(Đã Ký)

Phạm Kim Cương